

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2021/HS-ST**
Ngày 12 - 11 - 2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Lê Thị Khanh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 159/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Th**, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Khu phố 5, thị trấn Ng, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Ấp 7, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bốc xếp; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ng (chết) và bà Huỳnh Thị M; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến nay. (có mặt)

Bị hại:

1. Chị **Mai Thị Thanh H** – sinh năm 1993.

Địa chỉ: 263/10, Ấp 2, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Chị **Nguyễn Thị Kim H** - sinh năm: 1986. (có mặt)

3. Ông **Nguyễn Văn L** – sinh năm 1958. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 122 Đặng Thúc Vịnh, Ấp 7, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Bích Th - sinh năm: 1976. (có mặt)

Địa chỉ: 120 Ấp 7, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Ấp 7, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Bích Th cho anh Phạm Minh Tr vay số tiền 15.000.000 đồng nhưng anh Trà không thanh toán. Ngày 05/11/2020, vợ của anh Trà là chị Nguyễn Thị Kim H và bà Huỳnh Ngánh Muối (mẹ của chị Hồng) đến nhà tìm Thủy, hai bên xảy ra cãi vã. Lê Văn Th là người chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Bích Th nghe kể lại chuyện cãi nhau với bà Muối và chị Hồng, nên khoảng 17 giờ cùng ngày Lê Văn Th đến nhà số 122 ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn để tìm anh Phạm Minh Tr và nhặt được một con dao bằng sắt. Khi đến nơi, Lê Văn Th không gặp anh Phạm Minh Tr nên đi ra phía sau, dùng dao chém vào cửa kính, chị Nguyễn Thị Kim H chạy đến can ngăn thì bị Lê Văn Th dùng dao chém vào người, thấy chị Hồng bị chém, ông Nguyễn Văn L (cha ruột của chị Hồng) và chị Mai Thị H (cháu chị Hồng) đến can ngăn thì bị Lê Văn Th dùng dao chém gây thương tích. Sau đó, ông Nguyễn Văn L dùng cây sắt đánh vào đầu, nên Lê Văn Th bỏ chạy và vứt con dao trên đường. Vụ việc được trình báo đến Công an xã Đông Thạnh xử lý.

Tại kết luận giám pháp y số 1205/TgT.20 ngày 23/12/2020 của Trung tâm Pháp y TP. Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của chị Nguyễn Thị Kim H:

- Vết thương vùng đỉnh trán gây đứt da đã được điều trị: Một sẹo kích thước 4,4x02,cm; mổ sẹo trên phim chụp cắt lớp vi tính ngay tại vị trí vết thương tại thời điểm giám định, có tỉ lệ 08% (tám phần trăm).

- Vết thương vùng nách trái gây đứt da đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 6,6x(0,1-0,2)cm, ổn định, có tỉ lệ 02% (hai phần trăm)

- Vết thương vùng mặt trong khuỷu tay trái gây đứt da, gãy lồi cầu trong, đứt thần kinh trụ, đứt khối cơ gấp đã được điều trị kết hợp xương, khâu nối thần kinh, khâu cơ, hiện còn: Một sẹo chém và mổ kích thước 11,2x(0,1-0,3)cm; Tổn thương thần kinh trụ trên điện cơ đồ; Hạn chế vận động khuỷu, bàn tay vuốt trụ. Tê mặt trong cẳng tay, ngón IV và V, có tỉ lệ 43% (Bốn mươi ba phần trăm)

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích hiện tại là 49% (bốn mươi chín phần trăm).

Tại Kết luận giám định số 1220/TgT.20 ngày 30/12/2020 của Trung tâm Pháp y TP. Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Mai Thị Thanh H:

- Vết thương phần mềm vùng hông trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 13,5x(0,1-0,5)cm, ổn định, có tỉ lệ 03% (ba phần trăm).

- Vết thương khuỷu trái đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo có đầu xước da kéo dài 1/3 dưới cánh tay kích thước 17x(0,5-2,5)cm; Hình ảnh mờ mồm khuỷu tại vị trí vết thương trên phim chụp Xquang, có tỉ lệ 06% (Sáu phần trăm)

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09% (chín phần trăm)

Tại kết luận giám định số 1302/TgT.20 ngày 15/01/2021 của Trung tâm Pháp y TP.Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của ông Nguyễn Văn L:

- Vết thương vùng đỉnh trán gây đứt da, vát một phần bản sọ ngoài đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 9,5x(0,1-0,2)cm, hình ảnh mờ xương trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định, có tỉ lệ 08% (tám phần trăm)

- Chấn thương ngực kín gây gãy cung xương sườn 5 đến 10 trái và 8 phải (riêng xương sườn 8 trái gãy tại hai vị trí, các xương còn lại gãy rai một vị trí), tràn dịch tràn trí màng phổi, dập phổi trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài, còn hình ảnh cal xương trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định, có tỷ lệ 19% (mười chín phần trăm)

- Đa vết thương phần mềm vùng bàn tay trái đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo vùng kẽ ngón tay 1-2 kích thước 1,8x0,1cm; Ba sẹo vùng mặt lòng bàn tay kích thước 1x0,1cm mỗi sẹo, có tỉ lệ 01% (một phần trăm) mỗi sẹo

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 28% (hai tám phần trăm)

Đối với tài sản là cửa kính bị Lê Văn Th đập phá, tại kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 26/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn định giá là 600.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 112/CT-VKS-HS ngày 08/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 06 năm đến 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Th khai nhận: Chiều tối ngày 05/11/2020, khi bị cáo về đến nhà nghe chị Nguyễn Thị Bích Th (là người chung sống như vợ chồng với bị cáo) kể lại việc chị Nguyễn Thị Kim H và bà Huỳnh Ngánh Muối (vợ, mẹ vợ của anh Phạm Minh Tr là con nợ của chị Bích Thủy) đến nhà cãi nhau với chị Thủy. Do bức tức việc anh Phạm Minh Tr thiếu nợ chưa trả mà người nhà đến cãi vã, nên Lê Văn Th đến nhà số 122 Đặng Thúc Vịnh Ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn tìm anh Phạm Minh Tr và nhặt một con dao mang theo. Khi đến nơi, Lê Văn Th không gặp được anh Phạm Minh Tr nên đi ra phía sau nhà dùng dao chém vào cửa kính, chị Nguyễn Thị Kim H, ông Nguyễn Văn L và chị Mai Thị H chạy đến can ngăn thì bị Lê Văn Th dùng dao chém vào người gây thương tích đúng như nội dung có trạng truy tố.

[3] Bị hại Nguyễn Thị Kim H xác định đã bị cáo Lê Văn Th dùng hung khí chém vào đầu, nách và khuỷu tay gây thương tích đúng như lời khai trong quá trình điều tra và nội dung Cáo Trạng truy tố.

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Văn L và Mai Thị H, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

[5] Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào chiều tối ngày 05/11/2020, bị cáo Lê Văn Th đến phía sau nhà số 122 Đặng Thúc Vịnh Ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Kim H tỷ lệ tổn thương cơ thể 49%, ông Nguyễn Văn L tỷ lệ tổn thương cơ thể 28%, và chị Mai Thị Thanh H tỷ lệ tổn thương cho cơ thể 09%. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 112/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”.

[6] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe của pháp luật và giáo dục phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị hại Nguyễn Thị Kim H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, viện phí... theo toa vé 14.775.000 đồng; mất thu nhập khi nằm viện 16 ngày 3.200.000 đồng; tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh 3.200.000 đồng; tổn thất về tinh thần 10 tháng lương 14.900.000 đồng; bồi thường ba tháng mất thu nhập 15.000.000 đồng, tổng cộng các khoảng là 51.075.000 đồng; bị hại Mai Thị Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, khâu vết thương... theo toa vé 1.700.000 đồng; tổn thất về tinh thần 1.000.000 đồng, tổng cộng các khoảng là 2.700.000 đồng; bị hại Nguyễn Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, viện phí.. theo toa vé 4.713.000 đồng; mất thu nhập khi nằm viện 17 ngày 1.400.000 đồng; tiền ăn người bệnh 1.400.000 đồng; tổn thất về tinh thần 02 tháng lương 2.980.000 đồng, tổng cộng các khoảng là 10.493.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại. Việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và các bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Như vậy, bị cáo Lê Văn Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Kim H các khoản là 51.075.000 đồng, bồi thường cho bị hại Mai Thị Thanh H các khoản là 2.700.000 đồng; bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn L các khoản là 10.493.000 đồng.

[10] Đối với tài sản bị thiệt hại, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường theo kết quả định giá, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do

đó, cần buộc bị cáo Lê Văn Th bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Nguyễn Thị Kim H số tiền 600.000 đồng.

[11] Về thương tích của Lê Văn Th do bị ông Long đánh vào đầu, quá trình điều tra Lê Văn Th từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 357, 468, 585 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo **Lê Văn Th** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn Th 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 16/3/2021.

Về dân sự:

Buộc Lê Văn Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Kim H 51.075.000đ (năm mươi một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); bồi thường cho chị Mai Thị Thanh H 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) và bồi thường cho ông Nguyễn Văn L 10.493.000đ (mười triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Buộc Lê Văn Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền bồi thường nêu trên, hàng tháng bị cáo Lê Văn Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo Lê Văn Th phải chịu 3.243.400đ (ba triệu hai trăm bốn ba nghìn bốn trăm đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân